TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày: 01-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng.

2. Bà Đỗ Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên toà: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐ-HPT ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Diễm K, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ 05, ấp N, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Hồng C, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ 03, ấp N, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn D, sinh năm 1953. Địa chỉ: Khu phố X, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

4. Người làm chứng:

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ 3, ấp N, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

- Bà Diệp Kim N, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 3, ấp N, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Diễm K trình bày: Vào ngày 22/02/2022, ông Lê Hồng C có đến nhà của bà mượn số tiền 85.000.000 đồng và hứa trả dần hàng tháng là 12.000.000 đồng trả vào ngày 22 hàng tháng. Sau đó, ông C tiếp tục đến nhà bà mượn thêm số tiền 125.000.000 đồng và có làm tờ cam kết đến ngày 12/4/2022 sẽ trả lại số tiền đã mượn, ông C mượn tiền của bà là để cho người khác mượn lại. Để tạo lòng tin ông C có giao cho bà giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 848487 mang tên Ngô Văn D và bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp số vào sổ 2676 mang tên Lê Hồng C. Khi đến hạn trả nợ bà có yêu cầu ông C trả số tiền trên nhưng ông C chỉ trả được 8.000.000 đồng vào ngày 20/4/2022 thì không trả nữa. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Hồng C trả số tiền 202.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Hồng C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông C vẫn không có ý kiến gì.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự và quá trình tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, vào ngày 22/02/2022, ông Lê Hồng C có mượn của bà Lê Thị Diễm K số tiền 85.000.000 đồng, sau đó ông C tiếp tục mượn thêm 125.000.000 đồng, ngày 20/4/2022 ông C trả được 8.000.000 đồng, còn nợ 202.000.000 đồng thì không trả nữa nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Lê Hồng C thanh toán cho bà Lê Thị Diễm K số tiền 202.000.000 đồng, ghi nhận ý kiến của bà K không yêu cầu tính lãi, buộc bà K trả lại cho ông C giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 848487 mang tên Ngô Văn D và bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp số vào sổ 2676 mang tên Lê Hồng C. Về án phí buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố Tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Trong vụ án này bị đơn ông Lê Hồng C cư trú tại ấp N,

xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Hồng C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 22/02/2022, ông Lê Hồng C có mượn của bà Lê Thị Diễm K số tiền 85.000.000 đồng và hứa trả cho bà K 12.000.000 đồng vào ngày 20 hàng tháng, sau đó tiếp tục mượn thêm 125.000.000 đồng ông C có làm tờ cam kết ngày 12/4/2022 trả cho bà K số tiền nêu trên, đến ngày 20/4/2022 ông C trả được 8.000.000 đồng, còn nợ lại 202.000.000 đồng thì không trả nữa nên phát sinh tranh chấp. Xét thấy, tại biên nhận nợ ngày 22/02/2022 (Bút lục 07), tờ cam kết (Bút lục 06) và tại biên bản xác minh ngày 07/6/2023 (Bút lục 78) bà L, Phó Trưởng Công an xã Y cung cấp thông tin ông Lê Hồng C, sinh năm 1991 trước đây là Công an viên xã Y, ông C có mượn tiền của bà Lê Thị Diễm K, do không trả nợ nên bà K đến Công an xã trình báo, bà L cũng xác nhận chữ ký trong biên nhận ngày 22/02/2022 và trong tờ cam kết là của ông Lê Hồng C. Từ những căn cứ nêu trên, cần buộc ông Lê Hồng C thanh toán cho bà Lê Thị Diễm K số tiền 202.000.000 đồng, ghi nhận ý kiến của bà K không yêu cầu tính lãi, buộc bà K trả lại cho ông C các giấy tờ mà ông C đã giao để làm tin.

[4] Về án phí: Buộc ông Lê Hồng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho bà Lê Thị Diễm K số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, Điều 465, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Diễm K.

2. Buộc ông Lê Hồng C thanh toán cho bà Lê Thị Diễm K số tiền 202.000.000đ (Hai trăm lẻ hai triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của bà K không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Buộc bà Lê Thị Diễm K trả lại cho ông Lê Hồng C giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 848487 do UBND thị xã Hà Tiên cấp ngày 06/4/2016 mang tên Ngô Văn D và bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp số vào sổ 2676 do Hiệu trưởng Trường trung cấp cảnh sát nhân dân II, Bộ Công an cấp ngày 26/9/2016 mang tên Lê Hồng C.

4. Về án phí: Buộc ông Lê Hồng C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.100.000đ (Mười triệu một trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Lê Thị Diễm K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001457 ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Hên